TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CN** **TỈNH CM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 120/2018/QĐST-HNGĐ	*CN, ngày 05 tháng 7 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 288/2018/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 6 năm 2018, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Lê Huỳnh L - sinh năm 1990.
Địa chỉ cư trú: Ấp Trần Mót, xã Tân Hưng Đông, huyện CN, tỉnh CM.

- *Bị đơn*: Anh Phan Trung H - sinh năm 1991.
Địa chỉ cư trú: Ấp Giải Phóng, xã Tân Hưng Đông, huyện CN, tỉnh CM.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Huỳnh L và anh Phan Trung H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Lê Huỳnh L và anh Phan Trung H tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con tên Phan Duy T, sinh ngày 13 – 10 – 2012 và Phan Cát T, sinh ngày 08 – 11 – 2015 cho anh Phan Trung H tiếp tục nuôi, chị Lê Huỳnh L không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Lê Huỳnh L và anh Phan Trung H thống nhất tự thỏa thuận, anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Lê Huỳnh L và anh Phan Trung H thống nhất xác định trong thời gian chung sống không nợ ai, cũng không ai nợ vợ chồng anh chị, anh chị không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Lê Huỳnh L phải chịu 75.000 đồng, anh Phan Trung H phải chịu 75.000 đồng nhưng chị Lê Huỳnh L tự nguyện nộp thay cho anh Phan Trung H. Do đó, chị Lê Huỳnh L phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng. Đã qua chị Lê Huỳnh L có dự nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0004493 ngày 05 tháng 6 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện CN. Sau khi đối trừ chị Lê Huỳnh L được nhận lại 150.000 đồng, nhận tại Chi cục thi hành án dân sự huyện CN. Anh Phan Trung H không phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh CM;
- VKSND huyện CN;
- Chi cục THA dân sự huyện CN;
- UBND xã Tân Hưng Đ, huyện CN;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn A Đam